

Vai trò của thiết chế văn hóa cơ sở trong xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam hiện nay

Bùi Đức Mậu^(*)

Tóm tắt: *Quá trình xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam đã được triển khai sâu rộng trên khắp cả nước suốt những năm qua với nhiều nội dung khác nhau, trong đó xây dựng thiết chế văn hóa cơ sở (TCVHCS) là một trong những vấn đề trọng tâm, góp phần nâng cao đời sống văn hóa cơ sở, thay đổi diện mạo nông thôn. Bài viết tổng quan làm rõ thực trạng vai trò của các TCVHCS trong xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam hiện nay, từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của TCVHCS trong bối cảnh xây dựng nông thôn mới.*

Từ khóa: Thiết chế văn hóa cơ sở, Vai trò, Đời sống văn hóa, Xây dựng nông thôn mới

Abstract: *Over the past years, several aspects of new rural construction in Vietnam have been extensively implemented throughout the country, among which building local cultural institutions deserves one of the key issues to improve local culture and rural innovation. The paper sheds light on the current situation of local cultural institutions and provides some solutions for promoting their role in building new rural areas in Vietnam.*

Keywords: Local Cultural Institutions, Role, Cultural life, New Rural Construction

Đặt vấn đề

Trong Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI về *xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*², Đảng ta đã xác định “văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền

vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Việc xây dựng và phát triển văn hóa không phải là một vấn đề riêng, nó liên quan mật thiết với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Việc xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc tiếp tục là định hướng, là nhiệm vụ có ý nghĩa then chốt để văn hóa vừa phải là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được triển khai nhằm cụ thể hóa chủ trương trên; trong đó thiết chế văn hóa có

^(*) ThS., Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
Email: ducmau.ht@gmail.com

¹ <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/van-ban-cua-dang/ngghi-quyet-hoi-ngghi-lan-thu-chin-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xi-ve-xay-dung-va-phat-trien-van-hoa-con-nguoi-2500>

vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định đến sự thành công trong xây dựng, phát triển văn hóa, con người.

Xác định được tầm quan trọng của thiết chế văn hóa nói chung, TCVHCS nói riêng trong việc thực hiện thành công Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Đảng và Nhà nước đã có nhiều văn bản, nghị quyết về vấn đề này. Ví dụ, Chính phủ đã ban hành một số quyết định về quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa từ cấp tỉnh xuống cấp thôn, bản. Đặc biệt, trong các mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới nhằm phát triển nông thôn toàn diện, ngành văn hóa chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thực hiện hai tiêu chí số 06 và 16.

Để có căn cứ pháp lý và tạo điều kiện cho việc xây dựng, vận hành hiệu quả TCVHCS, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành các Thông tư về Quy định mẫu về tổ chức hoạt động của Trung tâm Văn hóa Thể thao xã, của Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn; hay các hướng dẫn về việc thực hiện tiêu chí số 06 về Cơ sở vật chất văn hóa và tiêu chí số 16 về Văn hóa trong Bộ Tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới;...

TCVHCS bao gồm thiết chế văn hóa cấp tỉnh, huyện, xã, thị trấn, làng, thôn, bản, ấp, buôn, khu phố¹. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi không đánh giá việc thực hiện tiêu chí “cơ sở vật chất văn hóa”²,

mà tập trung phân tích thực trạng vai trò của TCVHCS cấp xã, thôn (làng, bản, ấp, buôn) (sau đây gọi tắt là TCVHCS) trong quá trình xây dựng nông thôn mới, từ đó đề xuất một số giải pháp phát huy vai trò của TCVHCS trong bối cảnh xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam hiện nay.

1. Vài nét về các thiết chế văn hóa cơ sở hiện nay

Thuật ngữ thiết chế văn hóa được sử dụng rộng rãi trong ngành văn hóa Việt Nam từ những năm 1970. Theo *Đại từ điển tiếng Việt*, thiết chế văn hóa nói chung là chỉnh thể văn hóa hội tụ đầy đủ các yếu tố cơ sở vật chất, bộ máy tổ chức, hệ thống biện pháp hoạt động và kinh phí hoạt động cho thiết chế đó, chỉ riêng ngôi nhà hoặc công trình văn hóa chưa đủ để gọi là thiết chế văn hóa (Nguyễn Như Ý, 1988: 230). Còn “thiết chế văn hóa cơ sở” là tổ chức hoạt động nghiệp vụ văn hóa, bao gồm cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động, tổ chức bộ máy cán bộ và các nội dung công tác để xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; đáp ứng nhu cầu của nhân dân về hưởng thụ, sáng tạo và bảo tồn bản sắc văn hóa của các dân tộc Việt Nam (Vi Thanh Hoài, 2017: 27). TCVHCS do cơ quan văn hóa cơ sở quản lý, hướng dẫn theo sự phân công, phân cấp của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Hà Văn Tăng, 2017: 36).

Vì vậy, để vận hành một cách hiệu quả, TCVHCS cần hội tụ các yếu tố sau: (1) Cơ sở vật chất; (2) Bộ máy tổ chức, nhân sự; (3) Cơ chế chính sách; (4) Đối tượng, nội dung hoạt động (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 2018: 20). Các yếu tố này chính là điều kiện của một TCVHCS hoàn chỉnh. Tuy nhiên, trên thực tế, TCVHCS hình thành như một quá trình và được hoàn thiện dần trong tiến trình hoạt động thực tiễn (Trần Kim Cúc, 2010: 56).

¹ Thủ tướng Chính phủ (2005), Quyết định số 271/QĐ-TTg ngày 31/10/2005 về *Quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa đến năm 2010*, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyết-dinh-271-2005-QĐ-TTg-Quy-hoach-phat-trien-he-thong-thiet-che-van-hoa-thong-tin-co-so-den-nam-2010-5022.aspx>

² Tiêu chí số 06 trong *Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới* của Thủ tướng Chính phủ (Xem trên trang: nongthonmoi.gov.vn).

Trong những năm qua, việc xây dựng và hoàn thiện TCVHCS ở nông thôn trong quá trình xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam đã được các địa phương quan tâm, chú trọng, góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn.

Về cơ sở vật chất, theo *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020*, tính đến tháng 10/2019, cả nước có 7.425 xã (83,4%) đạt tiêu chí về văn hóa (tăng 49,4% so với năm 2010 và vượt 8,4% so với mục tiêu 5 năm giai đoạn 2016-2020); Tỷ lệ xã, thôn có TCVHCS tăng nhanh trong những năm qua. Năm 2010, cả nước chỉ có 42% số xã và 43% số thôn có nhà văn hóa. Nhờ huy động các nguồn lực đầu tư để xây dựng TCVHCS, nhất là sự đóng góp của người dân (ngày công, hiến đất, tiền, trang thiết bị,...), đến năm 2019 đã có trên 79% số xã có nhà văn hóa, trung tâm thể thao xã, trong đó 71% đạt chuẩn. Không chỉ phát triển ở cấp xã, các điểm văn hóa, thể thao còn được xây dựng ở cấp thôn. Cả nước có trên 72.952 thôn có nhà văn hóa, khu thể thao thôn (chiếm khoảng 79,2%), trong đó có 65% đạt chuẩn (Ban chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, 2019: 20-21). Bên cạnh đó, thư viện cấp xã/tủ sách cơ sở thôn (thư viện cơ sở)¹ cũng được các địa phương quan tâm xây dựng. Cả nước có khoảng 20.000 thư viện cơ sở với vốn tài liệu được xây dựng, phát triển chủ yếu dựa vào nguồn xã hội hóa và sự hỗ trợ ban đầu của thư viện tỉnh, bình quân một thư viện cơ sở có diện tích khoảng 40m² (Vũ Dương Thúy Nga, 2018: 3-4).

Với việc tận dụng lợi thế cơ sở vật chất của TCVHCS, nhiều xã, thôn trong cả nước đã thường xuyên tổ chức các hoạt động thể thao, văn nghệ và xây dựng các thư viện/tủ sách để phục vụ nhu cầu học tập, sinh hoạt văn hóa, rèn luyện sức khỏe của nhân dân. Đặc biệt, mô hình sinh hoạt câu lạc bộ tại các trung tâm văn hóa xã, nhà văn hóa xã, thôn được thành lập và phổ biến tại nhiều địa phương trong cả nước, mở rộng sang rất nhiều lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội (Hà Văn Tăng, 2017: 36).

Bộ máy tổ chức, nhân sự của các TCVHCS cũng đã dần được xây dựng. 100% số xã đều có cán bộ công chức chuyên trách văn hóa xã và có trình độ trung cấp chuyên môn văn hóa - thể thao trở lên (định biên 1 công chức/1 xã, thuộc mã ngạch công chức văn hóa xã hội) (Lê Bích Thuận, 2018). Trưởng thôn, Bí thư Chi bộ thôn được phân công kiêm nhiệm quản lý, vận hành nhà văn hóa thôn. Đội ngũ nhân viên thư viện cơ sở cũng được tăng cường với khoảng 2.000 nhân viên thư viện cấp xã và 20.000 tình nguyện viên nhằm phục vụ nhu cầu đọc sách, báo của người dân tại cơ sở (Vũ Dương Thúy Nga, 2018: 4-6).

Ngoài ra, Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng đã phối hợp với các địa phương tổ chức nhiều hoạt động nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của TCVHCS. Nhiều địa phương trên toàn quốc đã ban hành các văn bản chỉ đạo, xây dựng các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch dài hạn, ngắn hạn để phát triển hệ thống TCVHCS; hoặc ban hành cơ chế chính sách đặc thù nhằm hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động cho các TCVHCS (Vi Thanh Hoài, 2017: 28).

Có thể thấy, cùng với quá trình xây dựng nông thôn mới, các TCVHCS đã và

¹ thường được bố trí hoạt động trong các trung tâm văn hóa xã và nhà văn hóa thôn, hoặc đặt tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng.

đang được xây dựng và hoàn thiện, là nơi gắn bó trực tiếp với đời sống văn hóa - xã hội của người dân.

2. Thực trạng vai trò của thiết chế văn hóa cơ sở trong xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam

2.1. Vai trò của thiết chế văn hóa cơ sở trong xây dựng nông thôn mới và một số kết quả đạt được

TCVHCS có nhiệm vụ tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cũng như tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phục vụ nhân dân vào những dịp lễ hội, kỷ niệm các ngày lễ lớn và các sự kiện chính trị quan trọng của địa phương, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Trong quá trình xây dựng nông thôn mới, TCVHCS đã thể hiện vai trò chủ yếu ở các khía cạnh sau:

Vai trò tổ chức họp cộng đồng: Với tính chất là nơi sinh hoạt cộng đồng, các trung tâm văn hóa xã, nhà văn hóa thôn thường được sử dụng để tổ chức các cuộc tọa đàm, hội nghị, các buổi sinh hoạt chuyên đề để tuyên truyền, phổ biến các đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, trong đó có các nội dung liên quan đến công tác xây dựng nông thôn mới. Đây cũng là địa điểm đề cập ý, chính quyền trung cầu dân ý, trao đổi, bàn bạc với người dân và đặc biệt là tham vấn các già làng, trưởng bản, những người có uy tín trong cộng đồng các tộc người về các vấn đề kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng của địa phương trước khi xây dựng kế hoạch, mục tiêu, huy động nguồn lực và triển khai.

TCVHCS còn là nơi diễn ra các cuộc đối thoại trực tiếp giữa chính quyền và nhân dân nhằm xử lý những vướng mắc,

hạn chế trong thực hiện các tiêu chí nông thôn mới, phát huy tốt tinh thần dân chủ tại cơ sở. Thời gian qua, hệ thống truyền thanh xã, thôn tại các TCVHCS đã phát huy tác dụng trong việc tiếp âm, tiếp sóng và phát thanh trực tiếp nội dung các cuộc họp của Hội đồng nhân dân các cấp, các hội nghị quan trọng; ngoài ra thời gian qua còn thông báo các chỉ thị, quy định, tuyên truyền các khuyến cáo về phòng chống dịch bệnh Covid-19 đến người dân.

Vai trò tổ chức hoạt động văn hóa - thể thao cộng đồng: Bên cạnh vai trò tổ chức hội họp cộng đồng, TCVHCS còn là nơi đáp ứng nhu cầu thường thức, sáng tạo văn hóa, văn nghệ, học tập cộng đồng và hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh cho người dân, đặc biệt là đối tượng người cao tuổi và thanh thiếu niên, góp phần đẩy mạnh phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở gắn với xây dựng nông thôn mới (Vi Thanh Hoài, 2017: 31). TCVHCS thường là nơi diễn ra các hội thi văn nghệ, sân khấu hóa, tuyên truyền viên giỏi về chương trình xây dựng nông thôn mới, phát hiện các hạt nhân trong phong trào văn hóa cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức của người dân về xây dựng nông thôn mới.

Ngoài ra, hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa - thể thao tại các nhà văn hóa, đặc biệt là các câu lạc bộ nghệ thuật dân gian như các câu lạc bộ dân ca ví giặm Nghệ Tĩnh, câu lạc bộ quan họ Bắc Ninh, câu lạc bộ đờn ca tài tử Nam bộ,... tại các địa phương đã góp phần cổ kết cộng đồng, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

Vai trò truyền bá tri thức xã hội: Trong những năm qua, thư viện cơ sở ở nông thôn đã được quan tâm bổ sung nguồn sách báo nên bước đầu đã thể hiện vai trò và đóng

góp của mình trong xây dựng nông thôn mới, như: đáp ứng nhu cầu đọc sách, báo, nâng cao dân trí và mức hưởng thụ văn hóa của người dân ở khu vực nông thôn, góp phần đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao hiểu biết về pháp luật, xã hội cho người dân,... (Vũ Dương Thúy Nga, 2018: 6). Thư viện cơ sở hoạt động hiệu quả sẽ giúp xây dựng và phát triển văn hóa đọc, gắn kết cộng đồng khu vực nông thôn, hạn chế các tệ nạn xã hội, cải thiện dân sinh (Nguyễn Thị Minh, 2019: 165).

2.2. Những bất cập trong hoạt động của thiết chế văn hóa cơ sở

Về vai trò tổ chức họp cộng đồng: Việc tổ chức họp cộng đồng ở một số nơi thực hiện chưa tốt do thiếu cơ sở vật chất TCVHCS, đặc biệt là các TCVHCS cấp thôn. Hiện nay, sau thời gian thực hiện sáp nhập thôn, xã trong cả nước, hầu hết các thôn tại các địa phương đều có từ 2-4 nhà văn hóa. Mặc dù “thừa nhà văn hóa”, nhưng trên thực tế các thôn mới được sáp nhập lại thiếu nhà văn hóa đáp ứng đủ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, vì diện tích và quy mô của các nhà văn hóa cũ trước đây không phù hợp với đơn vị hành chính mới sau khi sáp nhập, rất khó có thể tổ chức họp cộng đồng đầy đủ khi số lượng dân cư trong thôn, xã tăng lên. Do vậy, các cuộc họp phải tách ra thành nhiều lần, ảnh hưởng đến thời gian, công việc của người dân (Trần Tiệp, 2021). Một số nhà văn hóa xây dựng trước đây đã xuống cấp, thiếu các trang thiết bị âm thanh, ánh sáng cũng ảnh hưởng đến chất lượng các cuộc họp cộng đồng.

Về vai trò tổ chức hoạt động văn hóa thể thao cộng đồng: Việc thực hiện vai trò tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao cộng đồng của TCVHCS vẫn còn những hạn

chế nhất định. Thiết chế văn hóa cơ sở vẫn chưa đáp ứng sự phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân. Nhiều xã, thôn chưa có nhà văn hóa vì thiếu quỹ đất công và thiếu kinh phí xây dựng (Nguyễn Huy Phòng, 2017: 75-76). Bên cạnh đó, ở một số địa phương, nhà văn hóa, khu vui chơi, khu thể thao - văn hóa được đầu tư tốn kém nhưng hoạt động chưa thực sự hiệu quả. Các nhà văn hóa chủ yếu được sử dụng làm nơi hội họp, chưa phát huy hết các công năng của mình (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 2016: 120).

Hơn nữa, tự thân TCVHCS chưa thể hiện rõ vai trò chủ động trong việc tìm tòi, đổi mới, đa dạng phương thức tổ chức, hoạt động gắn với nhiệm vụ chính trị, nhu cầu hưởng thụ của người dân. Ở nhiều nơi, cấp ủy, chính quyền địa phương chưa nhận thức đúng về vị trí, vai trò của văn hóa, mối quan hệ gắn bó giữa kinh tế, văn hóa và chính trị; chưa coi phát triển văn hóa, thể thao là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội (Vi Thanh Hoài, 2017: 30).

Những người tâm huyết với hoạt động văn hóa của thôn, xã hiện nay chủ yếu là các cán bộ nghỉ hưu hoặc người cao tuổi. Thanh niên rất ít quan tâm và gần như không thiết tha với việc quản lý, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao tại TCVHCS, đặc biệt là ở cấp thôn. Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có vấn đề cơ chế và chính sách đối với việc quản lý TCVHCS chưa đủ sức hút để họ gắn bó lâu dài, công việc quản lý các TCVHCS không được trả lương mà chỉ có chế độ phụ cấp tùy theo điều kiện ngân sách của từng địa phương (Nguyễn Bích Thục, 2014: 39-40). Các TCVHCS cũng chủ yếu được vận hành theo cơ chế cấp phát, chỉ chú trọng

một chiều từ trên xuống, chưa gắn kết với nhu cầu văn hóa của người dân (Nguyễn Thị Hồng Xinh, 2016: 11-12). Vì vậy, các TCVHCS chưa thực sự phát huy hết vai trò của mình trong tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cho cộng đồng.

Về vai trò truyền bá tri thức xã hội: Hiện nay, hầu hết thư viện cơ sở ở các địa phương không có người chuyên trách, người phục vụ tại thư viện cơ sở thường xuyên thay đổi, chủ yếu là làm việc tình nguyện, không có thù lao. Chương trình xây dựng nông thôn mới chưa dành ngân sách cho bổ sung tài liệu và hoạt động thư viện cơ sở, hơn nữa thư viện cơ sở không phải là tiêu chí cứng trong các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Nhận thức về vai trò của thư viện trong xây dựng nông thôn mới còn nhiều bất cập từ cả hai phương diện là lãnh đạo và địa phương, do đó việc đầu tư và phát triển TCVHCS này vẫn còn những hạn chế nhất định (Vũ Dương Thúy Nga, 2018: 6). Do vậy, trong quá trình xây dựng nông thôn mới, các thư viện cơ sở vẫn chưa phát huy hết vai trò của mình trong việc truyền bá tri thức xã hội và chưa thật sự thu hút được người dân.

3. Một số giải pháp phát huy vai trò của thiết chế văn hóa cơ sở trong xây dựng nông thôn mới

Để phát huy vai trò của TCVHCS trong xây dựng nông thôn mới, thời gian tới cần triển khai một số giải pháp cụ thể sau:

(i) *Nâng cao nhận thức về vai trò của TCVHCS:* Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền và toàn dân về vai trò của TCVHCS trong xây dựng nông thôn mới. Đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao năng lực định hướng, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền và nâng cao vai trò giám sát của người dân đối với công tác xây

dựng, điều hành và quản lý các TCVHCS (Vi Thanh Hoài, 2017: 30).

(ii) *Cơ chế chính sách đối với thiết chế văn hóa cơ sở:* Xây dựng cơ chế, chính sách ưu tiên cho các TCVHCS ở vùng sâu, vùng xa; có các chính sách thích hợp về đào tạo, nâng cao trình độ và tuyển chọn đội ngũ cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn cho việc tổ chức và vận hành TCVHCS sát với thực tiễn tại địa phương; hoàn thiện chế độ chính sách về định biên, lương, chế độ thù lao đối với các cán bộ làm công tác văn hóa cơ sở ở các lĩnh vực đặc thù (Nguyễn Văn Phụng, 2014: 29).

(iii) *Hoàn thiện cơ sở vật chất cho TCVHCS:* Việc xây dựng và hoàn thiện cơ sở vật chất cho TCVHCS tại các địa phương cần được quy hoạch đồng bộ, có lộ trình và phải đáp ứng nhu cầu thật sự của người dân với việc tăng cường xã hội hóa trên tinh thần Nhà nước và nhân dân cùng làm. TCVHCS được xây dựng phải phù hợp với địa bàn, phong tục tập quán và truyền thống văn hóa tộc người, địa phương (Nguyễn Huy Phòng, 2017: 76-77).

(iv) *Kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng cán bộ văn hóa cơ sở:* Bên cạnh việc thường xuyên kiện toàn, nâng cao chất lượng bộ máy tổ chức TCVHCS, hằng năm, các địa phương cần căn cứ tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ theo quy định để lập kế hoạch tuyển chọn và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ phụ trách văn hóa xã, thôn phù hợp với thực tiễn địa phương.

(v) *Đa dạng hóa nội dung hoạt động của TCVHCS:* Để phát huy hiệu quả vai trò tổ chức hoạt động văn hóa - thể thao cộng đồng, cán bộ văn hóa xã, thôn phải luôn tìm tòi, đa dạng hóa các hình thức sinh hoạt văn nghệ, thể thao và khuyến khích xây dựng các mô hình câu lạc bộ văn hóa - thể thao

tại các khu dân cư. Cần nêu gương các cán bộ văn hóa tiêu biểu; nhân rộng các mô hình sinh hoạt văn hóa, thể thao hay để các địa phương khác học tập.

(vi) *Tăng cường hỗ trợ thư viện cơ sở:*

Thư viện tỉnh có vai trò quan trọng trong việc xây dựng, phát triển mạng lưới thư viện cơ sở và triển khai các hoạt động phục vụ xây dựng nông thôn mới. Vì vậy, các thư viện cơ sở cần đề xuất tăng cường sự hỗ trợ của thư viện tỉnh trên các phương diện: tham mưu xây dựng chính sách, đề án phát triển và phát huy vai trò của thư viện cơ sở; đẩy mạnh luân chuyển sách, báo về cơ sở, biên soạn bản tin phục vụ xây dựng nông thôn mới (Vũ Dương Thúy Nga, 2018: 6-7).

Kết luận

Quá trình xây dựng và vận hành các TCVHCS trong xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam đã góp phần không nhỏ vào sự phát triển của các địa phương; cân bằng mức độ hưởng thụ văn hóa giữa nông thôn và thành thị. Bên cạnh những kết quả đạt được trong thực hiện vai trò của mình trong quá trình xây dựng nông thôn mới, các TCVHCS cấp xã, thôn tại nhiều địa phương vẫn chưa phát huy hết vai trò của mình, còn nhiều hạn chế, tồn tại, vừa thừa lại vừa thiếu, nhất là sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, thôn.

Để thực hiện thành công Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, trong đó có vấn đề quản lý hoạt động của TCVHCS, các cấp ủy đảng và chính quyền cần có nhận thức đầy đủ hơn về tầm quan trọng và ý nghĩa xã hội của TCVHCS để từ đó có những giải pháp về cơ chế, chính sách đúng và trúng nhằm hoàn thiện TCVHCS đồng bộ, hiện đại, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân và mang đến một diện mạo văn hóa mới, con người mới cho nông thôn Việt Nam □

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 (2019), *Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020*.
2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2016), *Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp giai đoạn 2016-2020*.
3. Trần Kim Cúc (2010), “Xây dựng các thiết chế văn hóa vùng đồng bằng Bắc bộ - Thực trạng và những vấn đề đặt ra”, *Tạp chí Lý luận Chính trị*, số 3, tr. 56-60.
4. Vi Thanh Hoài (2017), “Hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ở nước ta hiện nay”, *Tạp chí Cộng sản*, số 131, tr. 27-31.
5. Nguyễn Thị Minh (2019), “Thư viện thôn làng - cầu nối tri thức giữa người dân và sự phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương”, *Kỷ yếu Hội thảo: Xác định nhu cầu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả phục vụ của hệ thống thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, Bắc Ninh*, tr.162-165.
6. Vũ Dương Thúy Nga (2018), “Thư viện cơ sở và những đóng góp trong xây dựng nông thôn mới”, *Tạp chí Thư viện Việt Nam*, số 4 (72), tr. 3-7.
7. Nguyễn Huy Phòng (2017), “Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số 12, tr. 72-77.
8. Nguyễn Văn Phụng (2014), “Quản lý nhà nước đối với các thiết chế văn hóa cơ sở”, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*, số 12 (273), tr. 27-33.

(xem tiếp trang 46)